

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.500	0.800
Sáu tháng, 750	3.500
Ba tháng, 375	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
DINH-PHIÊN, 41 đường quàng cáo
việc riêng của thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHẾ-ĐỘ TỰ DO
HỢP-NHẬP - THỰC-KHẮC

LA VOIX DU PEUPLE

BÁO QUÂN
Đường Dáng-Ba, Sài

Quản - lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất báo hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Giấy phép số 10
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Sài

Giải-phóng là
hợp với nhân-
dạo; nhưng nếu
có cách gì hòa-
binh thì càng
hay.

PHONG-TRIỆU GIẢI-PHÓNG

Gần đây độ nay, hai tiếng
Giải phóng tràn khắp trên thế
giới: nào là nước nhỏ đối với
nước lớn, thuộc địa đối với đế
quốc, nào là binh dân đối với
nghịch chủ, lao động đối với tư
bản, nhân dân đối với chính
phủ, địa phương đối với trung
ương, cho đến phụ-nữ đối với
nam-giới, một nói rằng xin giải
phóng, hai nói rằng đòi giải
phóng; bất-kỳ nước nào, dân
tộc nào, chính thể nào, cũng
nghe hai tiếng giải phóng ấy
nhao nhao lên cả. Hiện trên thế
giới ngày nay mà có cuộc nọ
cuộc kia, như cách mạng, đình
công, cùng yêu cầu tham chính,
tổ chức bí mật v.v., danh hiệu
tuy khác, thủ đoạn cũng không
đồng; nhưng xét cái nguyên
nhân cùng mục đích thì không
cái gì ra ngoài hai chữ giải
phóng ấy.

Giải phóng là nghĩa thế nào?
Hiện chữ ta dùng đây chính
là chữ Hán: 解放, nghĩa là
giải, như cởi trói, cởi, gỡ
rối, 解, v.v.; 放, nghĩa là
buông, thả, như chim ở trong
lồng mà thả về rừng, như cá ở
trong chậu mà thả về sông về
biển v.v.; nói cho rõ ra, giải-
phóng là không có cái gì trói
buộc, tức là được tự do vậy.

Xét trong cuộc sinh hoạt của
loài người, đương lúc đầu tiên,
không khác gì chim rừng cá
biển, không cái gì gọi là giải
phóng mà cũng không cần ai
giải phóng. Lần lần có bấy rồi
tự nhiên có giao-tế xung-đột
mà sinh ra cạnh tranh; đã
cạnh tranh tự nhiên xoay ra cái
cuộc « lớn hiếp nhỏ, mạnh đè
yếu », từ đó mới có luật nhân
tạo, làm cho cái luật thiên
nhiên dần dần tiêu mất đi. Cái
luật nhân tạo ấy, mỗi đời mỗi
khác, mỗi nơi mỗi khác, mà
cội gốc là tự trong tay một số
ít người chế ra để bảo chương
cái quyền lợi riêng của mình;
nói cho rõ ra tức là các đời đế
vương cùng các nhà quý-tộc,
tức là phái lớn phái mạnh
trong xã-hội vậy. Phê lớn và
mạnh đã chiếm toàn cả thế lực
trong xã-hội tất nhiên bên nhỏ
và yếu phải lọt vào trong
khuôn rập của họ mà không
sao tránh khỏi; già đi thủ đoạn
khôn khéo của các tay gian
hùng, học thuyết giả dối của
các nhà nho, lại theo mà
ngàn rêu đón ngõ, đắp lũy xây
thành, làm cho cái luật nhân
tạo không công, bình kia, mỗi
ngày mỗi khắc sâu vào trong
não óc người mà quên dần
cái mối thiện lành cổ hữu của
mình; trái kia mang ách, ngựa

nọ ngậm cương, đã thành cái
tàn nhẫn thứ hai mà không
biết gì là giải phóng cùng
không giải phóng.

Tuy vậy, cái luật nhân tạo
vẫn là mạnh mà cái công lệ tất
hóa trong vũ-trụ lại càng mạnh
hơn. Từ thế kỷ mười tám trở
đi, học-thuyết dân-quyền tự do
lần lần truyền ra làm cho cái
mê mộng mấy ngàn năm hốt
nhiên tỉnh dậy: đầu tiên thì
nước Pháp khởi cuộc chánh-
trị cách mạng, rồi dần dần
khắp cả Âu-Mỹ, nào sản nghiệp,
công nghệ, tôn giáo, văn học gì
gì cũng có cuộc biến động mà
cái luật nhân tạo, nói trên
không bao lâu sa vào cái công
lệ đạo trời. Từ ấy về sau cái
tiếng giải phóng lần lần xuất
hiện. Xem cuộc phóng nổ
nước Mỹ, khắp cả thế giới
đều luận đều ca tụng khen
ngợi, thì rõ cái mầm giải phóng
đã tung ra thì một ngày một
đi tới mãi không có cái gì ngăn
đón được.

Đã gọi giải phóng thì, tất nhiên
có hai phương diện: Một bên
giải phóng cho kẻ khác, nghĩa là
tự mình giải phóng cho người
ta, hoặc vì tình thế bức xúc bất
dắc dĩ mà phải giải phóng. Một
bên chịu giải phóng nghĩa là nhờ
người ta giải phóng cho mình,
hoặc tự mình giải phóng
cho mình. Nói về các cuộc
giải phóng thì tình trạng
hành vi có khác nhưng cũng
không ra ngoài hai lẽ nói trên.
Song theo lẽ chung trên cõi đời
thì cuộc hòa bình giải phóng
không thường thấy mà cuộc
cạnh tranh giải phóng thường
hay diễn ra là vì cớ gì?

Phong như trên cõi đời không
khí hòa bình cái gì khắp cả mọi
nơi, trong loài người chỉ lấy đạo-
đức lễ-văn mà giao tiếp nhau,
thì hai chữ giải phóng không
bởi đâu mà xuất hiện. Khổ vì
sống còn là cõi cạnh tranh, đã
thành cái thiết án không thay
đổi được, nên đã gọi giải
phóng thì một bên nhận rằng:
Nếu giải phóng thì cái quyền
lợi của mình đã được hưởng
phải buông ra là có thiệt hại
mà không chịu nơi tay; còn
một bên thì nhận rằng: Trời
sinh ra người, ai cũng như
này, thuở nay bỏ mất quyền
lợi của mình, nay đã tỉnh ngộ
thời cái quyền trời phú cho
mình nhất định phải đòi lại.
Hai bên lợi hại trái nhau
nên sinh ra xung đột; bên
lớn và mạnh đã không chịu
hướng ra thì bên nhỏ và yếu
đầu tiên thì yếu cầu, thứ nữa
thì vận động, sau lại củng

CHUYÊN HAY LO GÌ THIỆU NHÂN-TÀI

Thuở nay, chế người không làm
được việc gì, chỉ theo sức khỏe
sai khiến, thì gọi là người nộm. Còn
nói đến nhân-tài, thì ai cũng công-
nhận trường học là máy chế tạo
ra nhân-tài. Ngày nay khoa học
phát-minh thì những điều nói trên
thành trở ngược lại cả.

Mới rồi ở thành Nữu-Uớc, có một
nhà hóa học đã chế được người máy,
đề làm công việc trong nhà chế thuốc
hóa học. Ông đã thí nghiệm thì
người máy ấy làm việc không kém
gì một người cao-dẳng tới-nghiep
trong trường đại-học mà lại có
phần hơn, là làm đã chăm chỉ,
chịu được khổ nhọc mà không tốn
tiền lương nữa. Người máy ấy mất
bằng điện, óc bằng vô-tuyến-diện,
chạy tay bằng đá nam-châm, cử-
động y như người thực vậy.

Nếu như người máy ấy mà chế
được nhiều thì lo gì thế-giới không
nhân-tài, nhưng có một điều khôn-
là nhân-tài máy ấy xuất hiện thì
các nhà đế-quốc và tư-bản, họ
chế ra họ dùng, nhân-tài thiệt sẽ
đến chết đói mà không ai dám xin
lương! H. Ch.

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 1
cái mandat: số 290565 Bài-
thương ngày 3-3-30 mà không
có tên người gửi, vậy ngài nào
có mandat ấy xin trả lời cho
biết, cảm ơn. Tiếng-Dân

đường tốt ngõ má phải này ra
cái cuộc sống chết đánh liều
kia. Xem trong lịch sử cận đại
thì trên sân khấu thảm kịch,
hoạt kịch, xù kịch kia, ngàn
dạng trăm hình, bởi son tô phết,
gần giống nhau, mà mắt những
gã bàng quan, mà chán tướng
bề trong, đều là diễn cái tuồng
giải phóng cả.

Giải phóng! giải phóng! phong
triều ấy nay đã tràn khắp mọi
nơi. Không đợi dẫn chuyện đầu
xa, nghiệm như dân bà xù ta
là một hạng thuở nay không
ra khỏi xô bếp, thợ thuyền xù
ta là một hạng người không
biết việc nước là gì, mà nay
cũng nói đến câu chuyện giải
phóng, thì cái phong trào vô
hình ấy mạnh là gì, gương nào,
tướng kẻ có tài mắt, ai cũng
trông thấy.

Vậy thì đối phó với cuộc
ấy, nên làm thế nào?

Về bên giải phóng (tức
là bên lớn và mạnh) phải
xét tình thế hoàn cảnh, đều
gì đáng giải phóng thì nên
nhượng bộ mà không nên dụ
dự có tức, cho sinh mỗi ác cảm.
Còn bên chịu giải phóng cũng
cần xét cái sức mình đến bậc
nào thì đòi đến bậc ấy, cứ theo
con đường quang-minh chính-
đạo mà không làm những điều
quá sức. Như vậy thì cuộc giải
phóng mới có vẻ yên ổn.

X. T. T.

Y-HOÀ THƯỜNG-THỨC BỆNH TRẺ CON

(Tiếp theo)

Ông Nguyễn. — Ông quyết một
quyết hai răng tằm là hay, thế sao
lại thấy hay chết?

Tôi. — Trong sự tằm, lấy đầu lợi
đều hai mà so sánh, thì phần lợi
nhiều xấp xỉ phần hại. Biết tằm
là lợi, không biết tằm là hại. Để tôi
nói rõ ông nghe:

Bệnh đã nặng, các cơ quan đã
suy mòn, mà nhứt là trái tim không
đứng vững nữa, như thế mà đem
bỏ vào nước lạnh, thì nào có khác
gì đem chôn sống. Phải đã sưng,
thận đã bị, mà ngâm lâu trong
nước lạnh, như thế có khác gì.
— cứ theo cái lý luận nói trên,
— làm cho phải thêm sưng, th n thêm
bi. Đó là những điều hại nên tránh.

Ngoài ra, có biết bao nhiêu điều
lo! Trước hết, xin nói qua cách
dùng nước. Người ta không phải
dùng nước lạnh, nước đá mà thôi
đầu. Có nước lạnh, có nước mát, có
nước ấm, có nước nóng đến 40
độ. Theo cách tôi chữa con nít mấy
lần nay, nói thật ra thì tôi không
hề dùng nước lạnh bao giờ. Chữa
trẻ con mà ngâm bằng nước lạnh,
thì sự biến động xảy ra rất mạnh,
có lẽ sinh ra nhiều sự hại.

Tôi chỉ thường dùng nước
ấm, mà khi nào tôi cũng thấy hay.
Gặp bệnh nội-thương, nóng nhiều
hết, thì tôi thường cho con

hầm 38 độ. Chỗ chỗ, tôi lại thêm
nước lạnh, cho được 10 phút về
sau đó nóng đã bớt xuống 35 độ,
ấy là vừa. Trong những bệnh phát
tại các cơ-quan như phổi, thận,
gan, ống xương, khớp xương, hoặc
có gia thêm chứng sảng, cuồng, thì
ngâm nước hầm 38 độ trở lên thì
có ích nhiều lắm. Về các cách ngâm
ấy, tôi đã từng làm, tôi chưa hề
khi nào thấy hại. Sau khi ngâm
thì trẻ con bớt rầy rã, dài được, ra
mồ-hôi, bớt nóng ngũ yên. Được
vậy thì bệnh mau dăm.

Ông Nguyễn. — Cách ngâm như
ông nói đó, dầu hay lắm, tiện
nay chưa mấy ai chịu dùng. Vậy có
cách gì có thể hay như ngâm vậy
không?

Tôi. — Sự ngâm toàn thân thế
phổ - thông được, thì dùng cách
« ngâm từng đoạn » cũng được. Ví
như ngâm hai chân, hai tay, bằng
nước nóng, cũng có ích. Dùng bột
lầm, cơm hầm, nước tắm mà đắp
ca ngực để chữa bệnh phổi, này
đắp cả bụng để chữa bệnh gan ruột,
hay ngâm nửa mình để chữa các bệnh
thuộc về các cơ quan ở bụng dưới
và nóng, thật rất có ích. Dùng cách
xông hơi là vậy, để chữa bệnh phổi
theo cách Annam thường dùng,
cũng hiệu nghiệm lắm.

Ông Nguyễn. — Ông nói bệnh con
nít kuo chưa bao nhiêu người lo...
Vậy có cách gì để bớt bớt được bệnh
cho con nít không?

Tôi. — Ở nước mình mà con nít
đau nhiều là vì người mình còn
tiền nhiều dầu thường thức trong
khoa vệ-sinh của con nít. Mỗi ngày
nghe nói các nhà tư-thiện sắp
lập tại Saigon một đường-dưỡng,
trước để nuôi trẻ con theo
phép vệ-sinh, sau để lập thành một
cái cơ quan giáo-dục cho phụ-nữ
Annam về cách nuôi con nít. Nếu
cách vậy thì cái đường-dưỡng này
mai sẽ sinh sôi nảy nở khắp
Nam-kỳ rồi tràn ra cả Trung Bắc-
kỳ, thiệt một điều rất quý cho ta.

Nói tóm trong ba điều cho tôi
nói trên, kia, đều như nhứt thuộc
về phần sự thấy thuốc, còn hai điều

VẬN-VĂN Đêm ngồi bờ sông

Canh khuya trò chuyện với ai đây?
Đò dọ ngồi chỉ ở chốn này?

Trên thềm im lìm trời lặng khách,
Dưới sông chờn chờn nước hòa mây.
Trăng mờ những cảm linh thông núi,
Sương lạnh thêm buồn vắng cỏ cây.
Ngồi nhớ cố-hương phong cảnh cũ,
Quốc kêu gào gáy khắp đồng tây.

Ngâm ngâm nước chảy đầy sông
trường.
Lòng khách vô tư lăm lăm nỗi thương.
Gió khốc thơ buồn gào gát điệu,
Trăng rầu nước đục mịt mờ gương.
Nỉ non tiếng quốc kêu trên đồi,
Xao xạc hình ma chạy chất đường.
Thế sự phân vân ngồi những tưởng,
Kia ai xoay lại cuộc tang thương.

Người khổ tâm

NHÂN-TÍNH THẾ-CO

Gần đây, các báo tây có thuật
chuyện bà Pierre Curie sang Hoa-
kỳ xin tiền để mua một gramme
chất radium (chất độc-giải cũng biết
rằng bà Pierre Curie là một người
có công nghiệp lớn trong sự phát-
minh chất radium và hiện nay bà
có chân trong viện Hàn-Âm khoa-
học nước Pháp). Họ lại nói đi một
chuyến tàu với bà có anh Maurice
Chevalier, là một người kép hát.
Một tờ báo nọ có viết: « Nghĩ cái
thời thế cũng kỳ một người kép
hát như anh Chevalier đi cùng
trong và mười phút là đi có ba
bốn vạn bạc, còn một vị trừ-dan-
trong khoa-học như bà Curie, lui
cúi cả năm trên quyền sách mà
chưa chắc đã đủ ăn! Nay bà Curie
sang Hoa-kỳ điếu-thuyết mỗi miệng
chưa chắc đã xin được một gram-
me chất radium, còn anh Chevalier
thì chưa đến Hoa-kỳ chờ đã chắc
chỉ xi hơi ra đời chút là có bạc
triệu! Thiệt chưa khi nào thấy nhân
loại bị cái « luật tương-khắc » (loi
des contrastes) chuyển chế một cách
hung dữ như buổi văn-minh này! »

Kể viết mấy câu đó, nói như thế,
là vì chưa từng sang Annam ta. Căn
gì phải văn-minh mới thấy « luật
tương-khắc » chuyển chế một cách
hung dữ? Annam ta đây, nói về
văn-minh, thì có thấy gì các nước
Âu-Mỹ, vậy mà những sự « tương-
khắc » kỳ quái như thế ta vẫn mưc
kịch hằng ngày. Thử xem như
chuyện mới và hồi-xoàng thì đủ
biết. Muối là một chất rất quý, không
có nó thì chỉ một hai ngày là ta
phải chết; thế mà ta dành đem

Còn một-
xoàng là một chất vô-dùng, ngoài
sự lỏng lẻo cho đẹp mắt không có
mặt gì là hữu-ích với sinh-mệnh;
thế mà ta lại đem tiền ngàn bạc vạn
mà mua, của người ngoại quốc, mua
đắt đến nỗi giá một hộp-xoàng có
thể dùng mua được mấy trăm ngàn
ta muối! Những chuyện như thế
không phải « tương-khắc » cớ gì?

H. L.

dưới là phần sự phụ-mẫu. Trong ba
điều mà về phần phụ-mẫu hết hai
rồi, thì trong vấn-đề bệnh trẻ-con,
trách-nhiệm của cha mẹ phải nặng
hơn trách-nhiệm của thầy thuốc.
Cha mẹ phải biết đề phòng cho
con nít khỏi đau; khi nó đã đau,
cha mẹ phải biết ngay từ hồi bệnh
mới phát ra mà chữa trị ngay
thuốc. Con nít đau không như
người lớn, nó không biết nói nó
đau. Bệnh của nó trước tiên phát
ở nơi cặp mắt, ở nơi mặt. Nó buồn,
nó bỏ chơi, nó lầy chùng. Cha mẹ
phải để ý coi chừng. Phần sự của
cha mẹ là ở đó.

TU-TƯỚNG-NƠI BÀN VỀ TÔN-GIAO

(Xem tiếp mục Văn-Hóa)

Bài trước, ta đã thuyết-minh
rằng khoa-học do vật-chất quyết
định, nay bàn về tôn giáo.

Tôn-giáo vì đâu mà sinh ra?

Tôn-giáo cùng triết học có một
nguyên thủy chung. Từ khi có khoa
học, và về sau càng ngày càng phát
triển, thì khoa học chia nhánh rẽ
nhánh; mỗi khoa tách riêng ra một
đường, tuy cái cơ phát triển vẫn
có quan-hệ cùng nhau, song cái
giới tuyến phân biệt khoa này với
khoa khác cũng rõ ràng lắm. Vậy
người nghiên cứu khoa học, cần
biết khoa-học là việc đã rồi, mà
lại cần biết cái dây liên quan của
các khoa học nữa. Cái nguyên-ly
hợp nhứt của các khoa học ấy, tức
là thực chất của tôn giáo và triết-
học. Triết-học và tôn-giáo giải-
quyết những vấn-đề bao-quát như:
Nguyên nhân của những sự vật trên
đời ở đâu? Vũ-tục là gì? Chân-ly
là gì? Tri thức của người có giới
hạn không? Mỗi tôn-giáo, mỗi phái
triết học giải quyết một cách riêng;
giải-quyết khác nhau, thì xem
xét sự-vật cũng khác nhau. Giải-ly:
ta cho rằng các hiện-tượng trên
vũ-trụ đều p: u-thuộc với Trời, với
Chúa, và bất kỳ việc gì cũng có tay
Thượng-đế phụng vào, thì ta theo
nguyên-ly ấ v: a xem xét vũ-trụ.
Trái lại, nếu ta cho rằng những sự
vật ở đời không dính liền gì với
Thượng-đế cả, thì khi ta xem xét
vũ-trụ, ta cố tìm cho ra nguyên
nhân, kết quả (luật nhân-quả). Nói
cho rõ, tôn giáo và triết-học là
những cái gương đeo mắt; gương
xanh thì dòm thấy vật gì cũng xanh,
gương hồng thì dòm thấy vật gì cũng
hồng. Tả sẽ thuyết-nhĩn rằng cái sắc
gương đó không phải ai muốn chế
màu gì cũng được, mà có quan-hệ
với chế-độ xã-hội theo chế-độ xã-
hội mà thay đổi.

Thực-chất của tôn giáo là cái óc
tin-ngưỡng vào những hiện-tượng
dị-thường, vào những đấng siêu-
nhân, Ngọc-Hoàng, Chúa-Trời, ma
quỷ, thần tiên. Vào thời đại cộng-
sã sơ-sinh, người không biết tôn-
giáo là gì, vì bấy giờ công việc làm
bằng nhau, hoa lợi ruộng bằng
nhau; trên sự thực, không có ai
hơn ai kém, thì trong tư-tưởng cũng
không tin những vị thần tiên tài
giỏi hơn người. Kịp đến sau trong
bộ-lạc, mỗi giai cấp xuất-hiện; về
đường kinh-lễ, trên có tộc-trưởng
xem sóc cai quản, dưới có « con
em » theo lệnh trên mà làm tất cả
công việc. Ban đầu, cái phần bệ
chưa rành mạch lắm; về sau, trải
đời này sang đời nọ, nghiêm-nhiệm
đồng tộc trưởng thành một người
khác thường, thông-minh hơn, kinh
nghiệm lắm, còn bọn con em thì
trí thức càng thêm bề-trệ — Tư-
tưởng là phản-ảnh của sự thực vật
chất. Trên sự-thực có vẻ bất-bình
nói trên thì cái tư-tưởng của người
lười nhác thì ảnh-vướng. Nói mỗi
người riêng, thì tin rằng có phần
linh hồn linh thiêng minh-tục (tức
sách vở tộc-trưởng), và phần xu-
xác vô-tri-giác, chịu linh-hồn sai-sứ
(tức sách vở « phàm » nhân). Đó
tức là mầm mống của tôn giáo:
Tôn-giáo đầu tiên là thờ phụng
linh-hồn của tộc-trưởng, của bụng
thông trí trong xã-hội. Thế là tôn-
giáo sản xuất, chính bởi cái xã-hội
tổ-chức.

(Xem tiếp trang ba cột hai)

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Nghị-dinh tòa Khâm về thuế môn-bài
BẢN B
Chuyến chở

HANG THUẾ	Người chịu thuế ở thành-phố hoặc chợ búa có ngạch định thuế	Người chịu thuế ở ngoài thành - phố
Người buôn có một cái xe bò	2500	
Người cho thuê tàu thủy trên 18 tấn	30.00	
từ 9 tấn đến 18 tấn	12.00	
từ 3 - 9	6.00	
dưới 3 tấn	3.00	
Chuyến chở		
A chuyến chở bằng gỗ, tính mỗi tấn và mỗi chiếc đò	0.50	
B chuyến chở bằng "va-lap" (chaloape), tính mỗi tấn và mỗi chiếc đò	5.00	
36 tấn đến 60 tấn, mỗi tấn	1.00	
60 tấn đến 100 tấn, mỗi tấn	2.00	
trên 100 tấn	1.00	
Xe hơi chở hàng khách, mỗi chiếc	15.00	
Xe hơi chở hàng hỏa (camion)	10.00	
Xe ngựa xe bò bánh	4.00	
2 bánh	2.00	
Xe cho thuê		
bánh nhai	10.00	5.00
bánh nhai	6.00	3.00
Xe tay cho thuê	2.00	1.00

Là Nam-giao năm nay

Là Nam-giao năm nay so với là
Nam-giao trước kia thì thua kém,
nhiều lắm rồi đã không vui, mà
trời lại mưa, đường sá trơn ướt nên

không mấy người đi xem; có nhiều
người ở các tỉnh, nghe nói hương
bộ đến xem, thấy cảnh tượng như
thế thì lo mua giấy lên tàu.

Có người nói là Nam-giao năm
nay sẽ đi không được long trọng
là vì vua không ở nhà; nói như
thế là thấy hẹp nghĩ gần, chờ lễ
xưa mà ở thời đại này thì càng
kém sút hẳn, đó là lẽ tự nhiên
vậy.

Ông-Tiền

Nhà thương họ lao thành-lập
Bệnh họ lao là một bệnh rất ghê
gớm, xưa nay làm hại không biết
bao nhiêu là sinh-mệnh, chắc không
còn ai là không biết.

Sở y-cảnh đã làm riêng một cái
nhà thương để trị bệnh ấy. Nhà
thương đó đã thành lập trong trung
thành nay.

Từ nay chắc con vi-trùng lao kia
cũng dần dần hết. Thật là
một sự đáng mừng.

P. S.

Tù chính trị được biệt đãi

Tháng 2 tây có nghị định quan
Khâm-sư đại-khai nói rằng:

Từ nay về sau tù chính-trị được
đãi-dãi theo cách riêng.

Các tòa án phải xét cho kỹ,
người nào là phạm vào tội chính-
trị, sau sở Liêm-phòng duyệt lại có
y, thì người phạm ấy mới được đãi
theo cách đặc biệt như sau:

1. Ăn mặc. - Được phép mua thêm
đồ ăn ở ngoài phủ với cơm nhà
thương phải. Khi quan thầy thuốc xét
có bệnh thì được nằm nhà thương
theo hạng bệnh thì?

Được đem áo quần nhà trời mặc,
nhưng chỉ dùng lót ở trong, chứ
không được phơi trương ra ngoài.
Về mùa lạnh được đem chăn nằm
lời đắp, và chôn được mang bát (tí).

2. Thăm viếng. Bà con trong ba
tháng được đến thăm một lần, nói
chuyện trong một giờ đồng hồ,
trước mặt viên Đề lao hoặc người

dại diện cho viên ấy.

3. Thư từ. Được gửi thư cho
bà con. Khi thư đi viên Đề lao phải
biết; khi có thư trả lời viên ấy
cũng phải coi trước rồi mới đưa
lại.

Trong thư chỉ được nói chuyện
nhà và chuyện mạnh giỏi của mình,
nếu như nói chuyện gì khác thì
người phạm ấy bị phạt trong một
lúc không được thư đi thư lại.

Hành dịch. - Ai muốn xin không
ra ngoài làm xấu cũng được, ở
trong lao thì tùy sức lực mỗi người
mà làm việc nặng nhẹ, như làm
vườn, đan lát, may vá v. v.

L. C.

THỪA-THIỆN

(HUONG-TRAI)

Ham đánh tê-nit quá

Hôm nọ, thấy một cậu học sinh
tên là Đình ở làng Thủy-Tả, học lớp
ba ở trường huyện, vừa đi vừa khóc,
hỏi ra mới biết bị thầy trợ D. bắt

SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG

AU CAPITAL DE 7.200.000

Restaurants voyageurs - Transports en autos - Garage et
Atelier de réparations mécaniques-Commerce des accessoires
d'autos et pièces mécaniques

SIEGE SOCIAL & DIRECTION

Rue Marc Pourpe à TOURANE (Quai Courbet) NINH-HOA

AGENCES QUANGNGAI QUINHON NHATHANG - Ville NHATHANG - gare

Agence auxiliaire SONG-CAU

KÊU THÊM VỐN 52.800.000 CHIA RA LÀM 1760 CỔ PHẦN mỗi cổ phần 30\$00

Thưa quý ông quý bà,

Bản báo ra đời hơn ba năm nay, nhờ thịnh hành của đồng-bào đem lòng chiều-có và

tâm lòng nhiệt thành của các hội-viên, nên cũng bước được một bước khá dài trên con

đường thương-mại.

May mắn - hội muốn khuyến khích tương-tác, như là: lập xưởng may, buôn bán

đồ phụ tùng xe hơi và máy móc, làm các việc chuyên chở bằng xe hơi và chính đến các

khách sạn cho được hoàn-thiện hơn trước, nhưng tư-bản của bản-hội còn đương hẹp

hẹp, chưa kinh doanh to tát được, nên bản-hội đã định kêu thêm vốn 52.800.000 chia ra

làm 1.760 cổ-phần, mỗi cổ-phần là 30\$00, sự kêu thêm vốn đó đã được Đại-Hội Đồng ngày

17 Novembre 1929 chuẩn y và đã công-bố trong tờ CÔNG-BÁO (Journal Officiel) số 99 ra

ngày 11 Décembre 1929

Vậy nay bản-hội đã khởi sự thân tiền cổ phần, xin mời quý ông quý bà có lòng

chiêu có đến sự mở mang thương-nghiệp nước nhà thì xin mau mau bỏ vào cổ phần

bản hội kéo dài.

Ngài nào muốn biết điều gì hay là muốn lấy giấy vào cổ phần (bulletin de subscrip-
tion) thì xin cứ viết thư cho M. NGUYỄN-VAN-TUNG, Administrateur délégué de Hao-
Hung, Rue Marc Pourpe à Tourane thì bản hội xin trả lời ngay, ngài nào muốn đóng góp
tiền bạc thì cứ gửi tại nhà Đăng-Pháp Ngân Hàng hay là gửi đến con bản-hội để làm
M. PHAM PHU PHU, Administrateur Financier de Hao-Hung à Tourane nhận lãnh cũng
được.

Nay kính cáo

Pour le Conseil d'Administration, l'Administrateur délégué

NGUYỄN-VAN-TUNG

phải ở lượng ban cho thầy tập
dành tê-nit. Bữa chiều đó tập về
xong đã 5 giờ hơn, lại thêm trời
mưa, nhà xa mà thầy bắt trở
lượng ban nữa..... Lại nghe nói
không phải riêng gì trò Đình đâu!

Thầy ham thể dục như thế thật là
một điều tốt cho thầy, còn bắt buộc
học trò như thế thật là một điều bất
tiện cho học trò, nhất là mấy trò ở
xa trường.

Thế-Tiền lại cáo

QUANG-NAM

(ĐẠI-LỘC)

Có quả vậy không?

Bản báo tiếp được bức thư của
người dân ở huyện Đại-lộc gửi lại
phản nản về việc ông quan
hưu kia bay ra vào cửa quyền (入
權門) thỉnh thạc việc này việc nọ
(như vụ Lý-trưởng làng Tịnh-yên)
làm cho người đương cuộc bối rối vì
nó mai sẽ là công bình, mà dân gian
phải nhiều đau phiền, lụy v. v....

« Muốn mở mang trí dân, phải mở
mang trí thân hào trước » 欲開民智
先開紳智; vì quan này quên câu
ấy chăng?

B. B.

QUANG-NGAI

Vụ Việt-Nam-Thanh-Niên-Cách
Mạng-Đông-Chi-Hội

Về vụ V. N. T. N. C. M. Đ. C. H.,
20 người bị bắt trước kia, nay Tòa-
khâm và viện Cơ-mật kết án như
sau đây:

Hồ-Độ 9 năm, Trương-quang-
Trọng 7 năm; Trần-kỳ-Truyền, Lê-
trọng-Kha 5 năm; Đỗ-Châu, Bùi-
Khanh, Huỳnh-Đột, Nguyễn-Tiên,
Nguyễn-ba-Diên, 3 năm; Huỳnh-
long - Thành, Huỳnh - Toàn, Võ-
Trung, Võ-Sĩ, Nguyễn-Trí, Phạm-
viết-Dương, Võ - Khoa, Đặng-Tòng,
Nguyễn-Hiến 2 năm, Huỳnh-Tân 7
tháng.

Về vụ này có ông tù tài Trần-kỳ-
Phong can vào khoản « phụ huynh
bắt nằng cấm ước » bị 6 tháng phạt
giảm, nay ông đã được về (Luật)

vấn xưa quá).

Ngoại vụ V. N. T. N. có người lính
thủy tên Trần Dữ rồi truyền đơn
cộng-sản bị 1 năm rưỡi tù.

L. C.

BẮC-KY

SAU MẤY CUỘC BIẾN-ĐỘNG Ở
BẮC-KY
BUỔI HỘI-ĐỒNG TẠI TÒA
ĐỐC-LÝ

Nhân mấy cuộc biến-động ở Bắc-
ky vừa rồi mà các ông đại-biểu Tây
Nam hội Bắc-ky phải lo xa về
tương-lai nên đã họp một buổi hội-
đồng chính-trị tại tòa Đốc-ly bữa 13
mars. Trong số kỳ có các ông nhân-
dân đại-biểu, hội-viên phòng canh-
nông, phòng thương-mại và hội-
viên hội-đồng kinh-tế tài-chính
Bắc-ky. Kỳ hội - đồng này là để
giải - quyết các cách đối phó về
những chuyện đã xảy ra ở Yên-báy
và mấy tỉnh Bắc-ky.

Ông Martin Borel, đại-biểu Bắc-ky,
làm chủ-tịch, có đọc diễn-văn kể qua
những chuyện ở Bắc-ky và bàn về
cải lương-buồng, yêu cầu việc đặt
một đội quân cho chính bị và một
đội cảnh binh cho cương cải, có đủ
lực lượng để đề phòng các cuộc nội
loạn. Ông nói cần phải đưa sang
Đông-dương một số lính Pháp và
lính Phi-châu đủ dùng.

Bản học qua lại đến gần một giờ
chiều hội-đồng giải-tán, mà chưa
quyết định điều gì.

Đến ba giờ lại họp lại, nhưng các
ông nghị Annam lại không đến, chỉ
có 25 ông nghị Pháp hiện diện mà
thôi.

Hội-đồng bàn-bạc một buổi lâu
mới quyết định gọi về Pháp-dinh một
bức điện tin đại-khai nói như sau
này:

« Việc vừa rồi đã làm hại đến
giáo-sĩ và tinh-mệnh của nhân-dân,
vậy nên Pháp phải tin-liệm các
quan thủ-biến ở Đông-dương mà
ban cho họ một cái quyền lực không
có gì ngăn được (?), và hết sức
rộng (?), để gìn giữ trật tự chung và
cuộc thái-bình.

(Theo Thực-Nghiệp)

Lại tìm thấy 200 quả bom ở
Bắc-giang

Hôm 9 Mars vừa rồi, có hai người
lạ một đến chơi nhà viên thư ký làng
Thiện-mỹ, thuộc huyện Lục-ngạn,
tỉnh Bắc-giang, có đem theo hai quả
bom. Vô ý để trẻ con nhà ấy
lăn lộn nên hai quả bom ấy
nổ làm họ bị thương. Các lý-dịch

RẤT MỚI! RẤT TIỆN!

Tiền ăn tiền ngủ mới mở lại đường
Paul Bert gần cầu Gia-Hội, hiệu là
Cheong Shing (陳興勝), nếu
đến ăn ngủ và ăn m rất tinh xảo, tiếp
đãi rất vừa lòng khách mà giá lại hạ, đồ
lạ ngon. Khách phương xa muốn đi
ngoài kinh-dô phòng-chính chỗ này
quá rất ưong; rất ưong!

CHEONG-SHING

tại đường Paul-Bert gần cầu

GIA-HỘI

HUẾ

20%

Mấy hiệu ở Ngoại-quốc bán nguyên-liệu cho chúng
tôi chế Nhụy Trâm-Huê này giao chúng tôi làm đại-lý
độc-quyền cho họ trong xứ Đông-Pháp. Nhờ đó, tự nay
về sau, chúng tôi mua nguyên-liệu được rẻ hơn nhiều.
Bởi vậy, chúng tôi có thể hạ giá Trâm-Huê xuống bớt
20%.

Kể từ ngày 1er Mars 1930, giá Trâm-Huê bán lẻ
trong toàn xứ Đông-Pháp là 0\$66 một hộp.

Nhờ nguyên-liệu chúng tôi đã có sẵn của nhà một
phần, thứ nào phải mua lại mua được hết sức nhẹ, tiền
lời lại tính rất ít ỏi, nên Trâm-Huê mới bán được giá
hạ như thế.

VIÊN-ĐỆ - ĐỒNG-HỚI

Các ông, các bà, đêm năm hay nghĩ vơ
vẩn, hoặc mơ mộng chuyện này chuyện nọ,
nhiều khi đèn một, hai giờ sáng thao thức
chưa ngủ được, thì nên mua thuốc AN-
THẦN THÔI-MIÊN của hiệu THAM-
THIÊN-ĐƯỜNG mà dùng.

Nửa giờ trước khi đi ngủ, dùng một
muỗng cà-phê thuốc này thì cả đêm ngủ
ngon, mai dậy khỏe khoản lắm.

Mỗi chai giá 0\$50

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

100 Bd Chavassieux - HAIPHONG

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU - LƯU VÀ XÃ - HỘI
TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HẠ dịch:

Số 23

(Tiếp theo)

Chương thứ mười bốn

Bây giờ trời đã gần tối; ánh
sáng lờ mờ bóng cây lấp loáng, làm
cho con Bê-rin đứng dậy ra đi.
Tay đã nhiều phen lần lại trong
rừng nên cái cảnh tối tăm vắng vẻ
không lấy gì làm cho nó sợ, nhưng
bây giờ nó cũng không cần nghĩ lại
nơi ấy làm gì nữa. Hiện nay nó
đã có chỗ nghỉ, chỗ nằm, thì phải
ở mà an nghỉ, vả lại ngày mai cần
phải gầy sớm để đi làm, vậy ngủ
sớm thì hơn.

Nó bước vào làng thì thấy tiếng
hát tiếng cười cũng gần rộn
ràng trong mấy cái quán rượu và

lũ khách làng chơi cũng cứ qua lại
đến như lúc nó mới đến; mùi
rượu mùi cà-phê, khói thuốc tràn
khắp cả đường đi.

Gần đến cái sân bà Phở-rân-xoa,
nó thấy ông Ben-di còn ngồi đọc
sách, trên bàn có một cây đèn sáp,
bốn phía bà hong và mùi bay
luyện không ngừng, thế mà ông
không để ý đến cử chỉ của nó.

Chừng khi con Bê-rin đi qua gần
thì ông Ben-di vừa ngẩng đầu thấy
bên chào bằng mấy tiếng Anh và
hỏi luôn:

« Ngày hôm nay có ở đâu? »

Con Bê-rin cũng trả lời bằng tiếng
Anh:

« Tôi dạo chơi trong rừng.

— Đi một mình à?

— Một mình thôi, vì tôi không
quen biết ai ở Ma-rô-cua cả.

— Vậy sao lại không ở lại đọc
sách. Trong ngày chưa nhựt không
có gì thú hơn đọc sách cả.

— Nhưng tôi không có sách.

— Có đạo không?

— Vâng, tôi là người có đạo.

— Thế thì rồi tôi sẽ cho mượn

sách đọc.

— Xin cảm ơn ông.

Con Rô-za-li ngồi trong khuôn

cửa ngó ra nói với con Bê-rin:

« Chỉ đủ muốn đi ngủ chưa?

— Vâng, tôi muốn lắm.

Đề tôi dẫn chỉ đi, nhưng mà trước

phải nói qua với bà tôi đã: là hãy

đi vào trong nhà, hè. »

Hai bà cháu con kia đã lĩnh đất

xong rồi, con Bê-rin chỉ cần phải

xia ra hăm tám xu phòng, và hai

xu nữa đến trong tuần là xong

chuyện. Bà Phở-rân-xoa cũng nói:

« Vậy thì có em muốn trở lại nhà

tôi à?

— Vâng, nếu có thể được thì tôi

xin trở.

— Sao lại không thế, miêng có em

có lòng làm việc là được.

— Thưa bà, tôi chỉ nói xin có

nấy chuyện.

— Vậy thì tôi lắm. Nhưng làm

ở đây không phải cả ăn mười xu

luôn đâu, nếu giỏi dăng thì ăn cũng

đến một phật lạng, và có khi đến

hai nữa. Nếu sau này mà có em

được một anh thợ ăn một
ngày chừng ba phật lạng, thì cả vợ
và chồng một ngày lãnh có đến
trăm xu; chừng này tiền, nếu
không uống rượu thì đã giàu rồi.
Xử này may nhờ có ông Vũ-phần
mở mang chợ việc cho có mà làm,
thế cũng là phước rồi. Vâng biết có
đất vắn, nhưng cái hoa lợi nào có
đủ cung cấp cho nhân dân đâu. »

Khi bà Vũ giá đương nói thì con
Rô-za-li lại chỉ chững gần lấy một
gối với trái giường. Con Bê-rin tuy
vẫn nghe bà kia nói nhưng cặp mắt
không lìa cái miêng với trái giường
bằng vải bao, hình thoi, sắc vàng.
Nó bèn giúp con Rô-za-li xách
miêng với ấy đi ngang qua một cái
sân, có vài mươi người thợ đàn
ông, đàn bà, con nít kẻ đứng người
ngồi, chờ đến giờ đi ngủ. Con nhỏ
thấy thế tự hỏi không biết một cái
nhà nhỏ kia sao mà chứa được
những mấy chục người?

Khi lên trên gác nhờ có ánh sáng
của cái đèn con Rô-za-li vừa thấp,
nó mới thấy được tận tường: trong

một căn phòng độ sáu thước chiều
dài, ba thước chiều ngang, có đến
sáu cái giường sắp dọc theo vách, cái
này cách cái khác chừng được một
thước. Vâng thì sáu người mà ở
chung một chỗ có thể như được hai
người; nên chỉ đâu có một cái cửa
sổ thông hơi, mà con Bê-rin vừa
bước vào thì cũng không sao khỏi
nghe hơi ngột. Những nào nó có
dám phê bình dĩa chỉ. Con Rô-za-li
vừa cười vừa nói:

« Có lẽ chỉ trông phòng này có

hơi chật hẹp phải không?

— Vâng, hơi chật một tí.

— Nhưng bốn xu, nó có phải

một trăm xu đâu?

— Vâng, tôi vẫn biết. »

Nhưng đầu thế nào bây giờ được
ở trong một cái phòng cũng hơn khi
nằm dọc đường dọc sá và trước
kia nó còn chịu được cái mùi hôi
hám trong lều lảo. « Gờ-ranh-đơ-
xên » thì bây giờ ở nào ở trong
phòng này chịu không nổi sao?

Con Rô-za-li chỉ một cái giường

kể cửa sổ mà nói:

« Đó là cái giường của chị. »

Một cái nệm rom để trên hai
miêng ván có bốn cái chun; phía
trên cái nệm rom có một gối có để
dùng làm gối. Con Rô-za-li lại nói:

« Ở trên vách có mấy cái đinh

dùng treo áo quần lên làm. »

Ừ dưới giường lại có mấy cái thùng

và đồ để cho người nào có đồ quần

thì xếp cái. Nhưng về phần con Bê-

rin, thì nó chả cần đến, một cái đinh

trên vách là đủ rồi.

Con Rô-za-li lại nói:

« Ở đây toàn người từ về cô, chỉ

có chị Noa-đen (Noyelle) thôi hay nói

chuyện, nhưng đó là lại chỉ uống

rượu nhiều quá, cũng đáng nên

chấp nê làm chỉ. »

Bây giờ con Rô-za-li đã ra; chỉ

còn một mình con Bê-rin trong

phòng. Nó những ước ao được nằm

trên tấm nệm, thế mà vừa rồi đã

lưng lên thì nó nghe đau xót vô

cùng. Nhưng trước kia nằm trên

đất cứng đó thì sao? Thời thì rắn

nằm lì lâu chắc rồi cũng sẽ quen vậy.

(Còn nữa)

